

Số: 157/2020/QĐST-HNGĐ

Đoan Hùng, ngày 10 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2020/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị S, sinh năm 1970

Cư trú tại: Thôn 04, xã B, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn*: Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1965

Cư trú tại: Thôn 04, xã B, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 62 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị S và ông Bùi Văn Đ.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Không có.
 - Về tài sản chung, ghi nhận sự thoả thuận: Bà Trần Thị S sử dụng 1300m² đất (gồm 300m² đất ở tại nông thôn và 1000m² đất trồng cây lâu năm), thuộc thửa đất số 91, tờ bản đồ số 02, tại thôn 02 xã B, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, đã được UBND huyện Đoan Hùng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 909847, ngày 01/9/2017 mang tên Bùi Văn Đ và sở hữu toàn bộ tài sản trên đất gồm 01 nhà xây cấp 4, bếp liền kề nhà, công trình cây cối lâm lộc trên đất, có tổng trị giá là 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng). Bà S thanh toán cho ông Bùi Văn Đ 290.000.000đ (Hai trăm chín mươi triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản, theo văn bản thoả thuận ngày 23/6/2020. Xác nhận bà S đã thanh toán cho ông Đ 290.000.000đ (Hai trăm chín mươi triệu đồng), ngày 02/7/2020.
 - Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Trần Thị S nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền bà S phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2020/0001830, ngày 02/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Hoàn lại cho bà S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND phường H, TP Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Vũ Thường